

Số: LQSL_492/17h30/DBQG

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 17 giờ ngày 04/8 đến 17 giờ ngày 05/8), khu vực các tỉnh Bắc Bộ đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Mường Mỏ 98mm (Lai Châu); Mường Bú 100mm (Sơn La); Trường Sơn 93,6mm (Phú Thọ); Cẩm Nhân 122,8mm (Lào Cai); Thượng Giáp 138,2mm (Tuyên Quang); Bằng Lăng 89,8mm (Thái Nguyên); Vàng Danh 140mm (Quảng Ninh);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Lai Châu, Sơn La, Quảng Ninh từ 10-20mm, có nơi trên 30mm; Lào Cai, Tuyên Quang, Phú Thọ, Thái Nguyên từ 30-50mm, có nơi trên 80mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 17h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

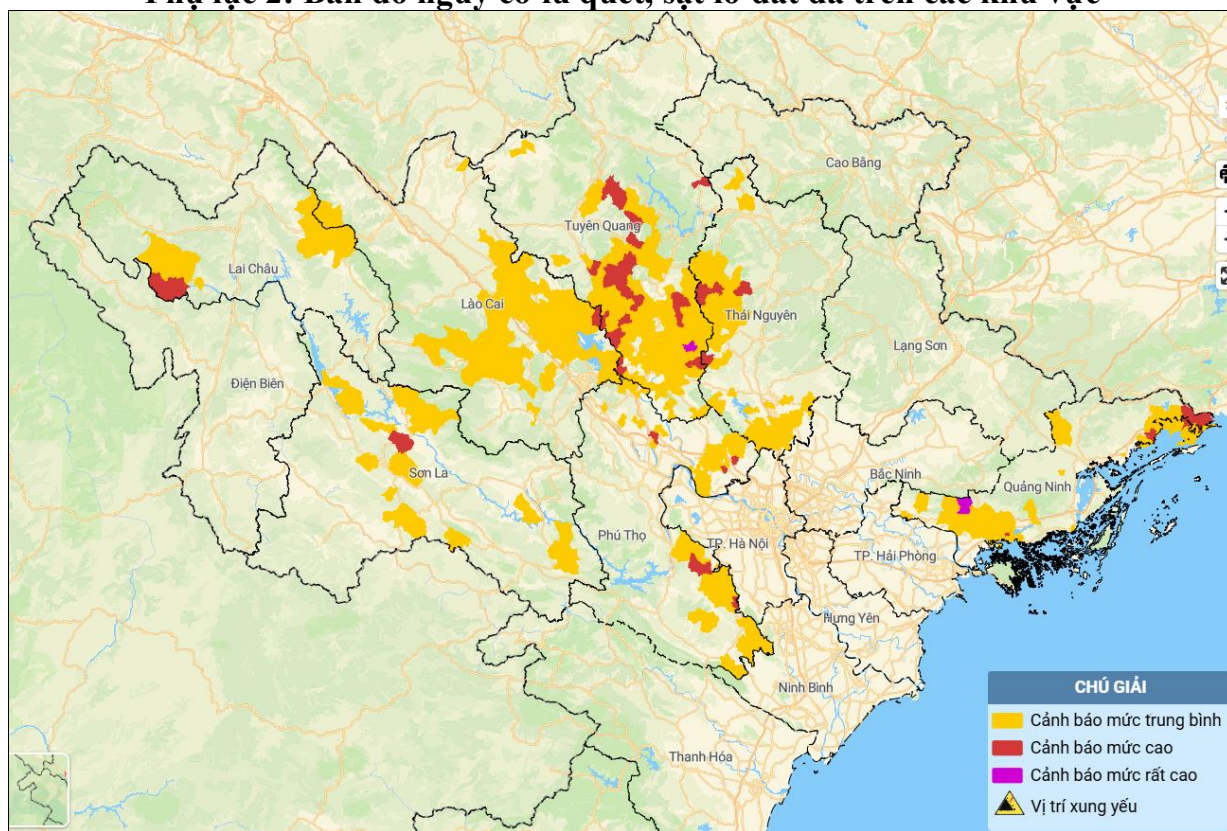
Trần Tuyết Mai

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<i>Mường Mô; Bản Bo, Bình Lư, Bum Tở, Khun Há, Nậm Hàng, P. Tân Phong, Sin Suối Hồ, Tả Lèng</i>
2	Sơn La	<i>Mường Bú; Chiềng Hoa, Chiềng Khương, Chiềng Lao, Chiềng Mai, Chiềng Mung, Đoàn Kết, Kim Bon, Muối Nội, Mường Khiêng, Mường La, Mường Sại, P. Chiềng Cơi, P. Chiềng Sinh, Phiêng Khoài, Phiêng Păn, Quỳnh Nhai, Song Khũa, Tà Hộc, Tân Phong, Tô Múa, Vân Hồ, Yên Sơn</i>
3	Phú Thọ	<i>Bình Nguyên, Bình Tuyền, Bình Xuyên, Cao Dương, Liên Sơn, Lương Sơn, P. Phong Châu, P. Vĩnh Yên, Xuân Lãng; An Bình, An Nghĩa, Chí Đám, Dân Chủ, Đoan Hùng, Dũng Tiến, Hạ Hòa, Hoàng An, Hội Thịnh, Hợp Kim, Kim Bôi, Lạc Thủy, Mường Vang, Nật Sơn, Nhân Nghĩa, P. Kỳ Sơn, P. Thanh Miếu, P. Vĩnh Phúc, Quảng Yên, Tam Đảo, Tam Dương, Tây Cốc, Thanh Ba, Thịnh Minh, Thổ Tang, Trạm Thán, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Yên Thủy, Yên Trị</i>
4	Lào Cai	<i>Cảm Nhân; Bảo Ái, Bảo Yên, Châu Quế, Cốc Lầu, Đông Cuông, Gia Hội, Khánh Hòa, Lâm Giang, Lâm Thượng, Lục Yên, Mậu A, Mỏ Vàng, Mù Cang Chải, Mường Hum, Mường Lai, Nậm Cỏ, Phong Dụ Hạ, Phong Dụ Thượng, Phúc Khánh, Phúc Lợi, Púng Luông, Quy Mong, Si Ma Cai, Sơn Lương, Tân Hợp, Tân Lĩnh, Thác Bà, Trấn Yên, Văn Chấn, Xuân Ái, Xuân Hòa, Yên Bình, Yên Thành</i>
5	Tuyên Quang	<i>Tân Trào; Bạch Ngọc, Bạch Xa, Bình An, Bình Xa, Đồng Tâm, Hàm Yên, Hùng Đức, Minh Quang, P. Mỹ Lâm, Phù Lưu, Tân An, Thái Hòa, Thượng Nông, Tri Phú, Yên Nguyên; Bản Máy, Bình Ca, Chiêm Hóa, Đông Thọ, Đồng Yên, Hòa An, Hùng Lợi, Kiên Đài, Kiến Thiết, Kim Bình, Lâm Bình, Linh Hồ, Lục Hành, Minh Thanh, Nhữ Khê, P. An Tường, P. Bình Thuận, P. Minh Xuân, P. Nông Tiến, Phú Lương, Sơn Dương, Sơn Thủy, Tân Long, Tân Mỹ, Tân Quang, Thái Bình, Thái Sơn, Thàng Tín, Trung Hà, Trung Sơn, Trường Sinh, Vị Xuyên, Xín Mần, Xuân Vân, Yên Lập, Yên Phú, Yên Sơn</i>
6	Thái Nguyên	<i>Bạch Thông, Chợ Đồn, Nghĩa Tá, Phú Đình; Bằng Thành, Bình Thành, Bình Yên, Đại Phúc, Đại Từ, Diềm Thụy, Định Hóa, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Nam Hòa, Nghiên Loan, P. Bá Xuyên, P. Bách Quang, P. Gia Sàng, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quyết Thắng, P. Sông Công, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phú Bình, Phượng Tiến, Quảng Bạch, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Thành, Thành Công, Trại Cau, Trung Hội, Yên Phong, Yên Thịnh</i>
7	Quảng Ninh	<i>P. Vàng Danh; P. Bãi Cháy, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Móng Cái 3, P. Việt Hưng, Quảng Hà; Ba Chẽ, Đàm Hà, Diên Xá, Hải Ninh, P. Bình Khê, P. Cao Xanh, P. Cửa Ông, P. Đông Mai, P. Đông Triều, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hoàng Quế, P. Hoàn Bò, P. Hồng Gai, P. Mạo Khê, P. Tuần Châu, P. Uông Bí, P. Yên Tử, Quảng Đức, Quảng La, Thống Nhất</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)